

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 88/CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM/2020**  
**(TCCS 88:2020/NVL)**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **KCN BIÊN HOÀ 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM**

Điện thoại: **0251 3836601**

Fax: **0251 3836602**

E-mail:.....

Mã số doanh nghiệp: **3600235305**

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 038/2020/ATTP-CNĐK/Ngày cấp: 12/02/2020 / Nơi cấp: Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung Sữa Lúa Mạch NESTLÉ MILO**

2. Thành phần: Nước, sữa - milk 36 % (nước, sữa bột, bột whey từ sữa, chất béo sữa), PROTOMALT® 3,3 % (chiết xuất từ mầm lúa mạch - extract from malted barley), đường (3,3 %), dầu thực vật, bột cacao, sirô glucose, các khoáng chất (dicalci phosphat, magnesi carbonat, sắt pyrophosphat), các vitamin (B3, D, B6, B2), chất nhũ hóa 322(i) - chiết xuất từ đậu nành (soya lecithin), chất ổn định 407a, chất tạo ngọt tổng hợp (acesulfam kali, sucralose) và hương vani tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 8 tháng kể từ tháng sản xuất.

NSX: 8 tháng trước hạn sử dụng. HSD: xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Thể tích thực: 115 ml/hộp; 180 ml/hộp.

- Quy cách đóng gói: 4 hộp/vi (lốc); 48 hộp/thùng carton.



- Chất liệu bao gói: Sản phẩm được đóng trong hộp giấy.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, KCN Biên Hòa 2, phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** Có nhãn đính kèm

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (Mục 1.6; 1.8).

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (Mục 1.2; 2.2; 3.2; 4.2).

- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm (Mục 1.1.1).

2. Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Đồng Nai, ngày 27 tháng 08 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)



Trưởng Phòng Đăng Ký Chất Lượng  
Hà Thị Kim Dung

Số: **013326** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12282.20



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLE VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NESTLÉ MILO  
Ngày lấy mẫu : 25/06/2020  
Lượng mẫu : 05 hộp x 180 mL  
Ngày nhận mẫu : 29/06/2020  
Người gửi mẫu : Trần Văn Anh  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Listeria monocytogenes</i>	HD.PP.09.03/TT.VS (TCVN 7700-2:2007) (d)	Lần 1: < 10 CFU /mL Lần 2: < 10 CFU /mL Lần 3: < 10 CFU /mL Lần 4: < 10 CFU /mL Lần 5: < 10 CFU /mL	29/06/2020
2	Enterobacteriaceae	AOAC 2003.01 (TCVN 9980:2013)	Lần 1: < 1 CFU /mL Lần 2: < 1 CFU /mL Lần 3: < 1 CFU /mL Lần 4: < 1 CFU /mL Lần 5: < 1 CFU /mL	29/06/2020

#### Ghi chú:

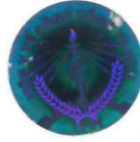
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, HSD:16/02/21 01686348 BR - NSX: 8 tháng trước HSD.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 1 CFU /mL; < 10 CFU /mL : được xem như không phát hiện.

02-07-2020

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày .....  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **013327** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12283.20



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLE VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NESTLÉ MILO  
Ngày lấy mẫu : 25/06/2020  
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 mL  
Ngày nhận mẫu : 29/06/2020  
Người gửi mẫu : Trần Văn Anh  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	30/06/2020
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	30/06/2020
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	30/06/2020
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	30/06/2020

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, HSD:16/02/21 01686348 BR - NSX: 8 tháng trước HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TT-LT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TT-LT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **02-07-2020**

**TU. VIỆN TRƯỞNG**  
**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN**



**TS. Nguyễn Đức Thịnh**

Số: **013328** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12284.20

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLE VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NESTLÉ MILO  
Ngày lấy mẫu : 25/06/2020  
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 mL  
Ngày nhận mẫu : 29/06/2020  
Người gửi mẫu : Trần Văn Anh  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Aflatoxin B1	HD.PP.04/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	30/06/2020
2	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	HD.PP.04/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	30/06/2020
3	Aflatoxin M1	HD.PP.03-1/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	30/06/2020

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, HSD:16/02/21 01686348 BR - NSX: 8 tháng trước HSD.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày ...02...07...2020....

TUQ. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



TS. Nguyễn Đức Thịnh

Số: **013329** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 12285.20



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLE VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP BIÊN HÒA 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, TP.BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NESTLÉ MILO  
Ngày lấy mẫu : 25/06/2020  
Lượng mẫu : 01 hộp x 180 mL  
Ngày nhận mẫu : 29/06/2020  
Người gửi mẫu : Trần Văn Anh  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Xuân Diễm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Melamine	TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010) (b) (d)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	30/06/2020

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, HSD:16/02/21 01686348 BR - NSX: 8 tháng trước HSD.
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- (d) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Công Thương chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **02-07-2020**

TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



**TS. Nguyễn Đức Thịnh**



HSD:



**THÀNH PHẦN**

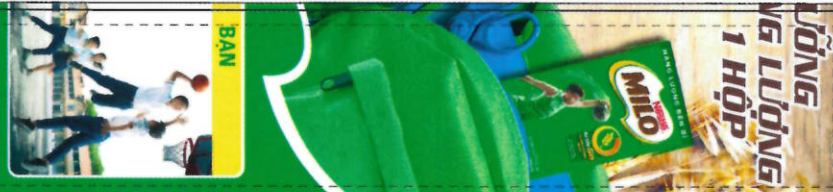
Nước sữa - milk 36 % (nước sữa bột, bột whey/ sữa chất béo rắn, PROTONAL LT 33 %). Chất xali từ nhân lúa mạch - extract from malted barley, đường 83,3 %, dầu thực vật, bột cacao, siro glucose, các khoáng chất (lithic phosphat, magnera carbonate, silic propenonant, các vitamin B12, D, B6, B2), chất nhũ hóa 32281 - chất nhũ từ đậu nành soy lecithin, chất ổn định 472a, chất tạo ngọt tổng hợp Acesulfam kali, sucralose và hương vani tổng hợp.

Như các khuyến nghị, Sử dụng 2 hộp (180 ml) mỗi ngày đủ với trẻ từ 10 tuổi trở lên.

Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp. Dùng trực tiếp. Ngọn hơn khi uống lạnh. Lưu ý: Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.

HSD xem trên bao bì sản phẩm.  
NSK & hàng trước hạn sử dụng.  
Tiêu chuẩn sản phẩm số:  
T005 88-2020/NL

Sản phẩm Nestlé của Công ty TNHH Việt Nam  
KCN Sui Hoa 2, phường Long Bình, Quận Thủ Đức, TP. HCM



**BẠN**

**TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI**  
**NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ**



**ACTIVFO**  
đường sữa lactose  
mật ong  
7 LOẠI VITAMIN  
& KHÁNG CHẤT

DINH DƯỠNG TỪ  
SỮA LŨA MẠCH



**Sữa Lúa Mạch**

Trong 180 ml  
Kilocalo 109 kcal  
Năng lượng 109 kcal

Thấp Protein B6 Sung



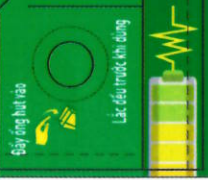
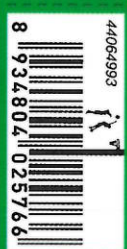
Các chất dinh dưỡng trung bình  
trong 180 ml NESTLÉ MILO®

Năng lượng	109	Kcal
Chất béo	3,5	g
Chất đạm	2,6	g
Carbohydrate	16,8	g
Calori	106	mg
Phô-pho	92,2	mg
SiT	1,80	mg
Vitamin B2	0,28	mg
Vitamin B3	2,36	mg
Vitamin B6	0,21	mg
Vitamin D	33,9	IU

Không dùng cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.

**NUTRITIONAL COMPASS®**  
Nhận hiệu đã đăng ký của  
Societe des Produits Nestlé S.A.

**TU VẤN**  
www.nestle.com.vn  
1800-6699  
(Miễn phí cước gọi)



Giúp kỹ thuật (p. 37)  
e-nhập đơn (p. 8)

**DINH DƯỠNG VÀ NĂNG LƯỢNG TRONG MILO**

● SỮA  
● MẠM LŨA MẠCH  
● ACTIVFO VỚI 7 VITAMIN  
● KHÁNG CHẤT HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ CHO CƠ THỂ



**MẠCH**

**2 hộp MILO**  
kết hợp với ngũ cốc, trái cây và sữa chua để tạo ra đồ uống dinh dưỡng tuyệt vời.



181  
www.nestle.com  
Tetra Pak  
Aspic  
Tetra Brik  
1 2 3  
4 5 6  
7 8 9 0  
J F M A M J  
J A S O N D

1 2 3  
4 5 6  
7 8 9  
J A S O N D

Handwritten signature or mark.



# Hành Động

vi môi trường



MỠ TẠI TRÊN ĐỒ CHƠI

PHÂN LOẠI

## THÀNH PHẦN

Nước, sữa - milk 3% (nước, sữa bột, bột whey từ sữa, chất béo sữa), PROTOMAL T 33.3% (bột, xuất từ sữa, lipase, nase - extract from malted barley), đường (3.3%, dầu thực vật, bột cacao, sirô glucose, các khoáng chất (dicalci phosphate, magnesium carbonate, sắt pyrophosphate), các vitamin (B3, D, B6, B12, chất nhũ hóa 322II) - chất xuất từ dầu rapeseed leechin), chất tạo ngọt 407a, chất tạo ngọt tổng hợp lactosulfin kali, saccharose và hương vani tổng hợp.

Như cầu khuyến nghị: Sử dụng 2 hộp (180 ml) mỗi ngày đối với trẻ lớn từ 6 tuổi trở lên.

Bao quanh sản phẩm nội, kho, rào, hàng rào, Tránh ánh nắng trực tiếp. Dùng trực tiếp, Ngon hơn khi dùng lạnh. Lưu ý: Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.

HSD xem trên bao bì sản phẩm. NSX: 8 tháng trước hạn sử dụng. Tiêu chuẩn sản phẩm số: TC/CS 88:2020/NL. Sản phẩm: Mì Nắm Lúa Mạch, NESTLÉ Việt Nam KCN/SEZ/ĐP 2, Đường Lê Văn Bích, Phường Bội Đức Hòa, TP. Biên Hòa.



180 ml

## Tiếp Sức Giờ Ra Chơi

### NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ



DINH DƯỠNG TỪ SỮA LÚA MẠCH



SỮA LÚA MẠCH



Các chỉ dinh dưỡng trung bình trong 180 ml NESTLÉ MILO®

Năng lượng	109	Kcal
Chất béo	3.5	g
Chất đạm	2.6	g
Carbohydrate	16.8	g
Calori	156	mg
Phốt-pho	92.2	mg
Sắt	1.80	mg
Vitamin B2	0.28	mg
Vitamin B3	2.28	mg
Vitamin B6	0.21	mg
Vitamin D	33.9	IU

Không dùng cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.

## NUTRITIONAL COMPASS®

Chỉ dẫn dựa trên sự chấp thuận của Societe des Produits Nestlé S.A.

**TU VẤN**  
www.nestle.com.vn  
1800-6699  
(theo phí cước gọi)



Hãy loại bỏ chai sữa đúng cách để bảo vệ môi trường. Lắc nắp để sữa dễ rót.

**Đẩy Ong Rút Vào**  
**Xếp Đẹp**

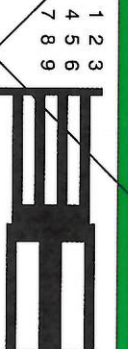


**2 hộp MILO**

hãy loại bỏ chai sữa đúng cách để bảo vệ môi trường. Lắc nắp để sữa dễ rót.



183  
www.nestle.com.vn  
KHOA KINH DOANH  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC  
CÔNG NGHIỆP BIÊN HOÀ  
4 5 6 7  
7 8 9 0  
J F M A M J J A S O N D



*Handwritten signature in blue ink.*





HSJ

# ĐỒNG TEAM



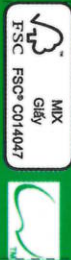
## THÀNH PHẦN

Nước sữa - milk 36 % (nước sữa bột, bột whey từ sữa chắt béo sữa), PROTONALIT™ 33 % (chất ngọt từ mận, từ mạch - extract from malted barley), đường (B3, %), dầu thực vật, bột cacao, siro glucose, các khoáng chất: Inulinic phosphate, magnera carbonate, sắt pyrophosphate, các vitamin (B3, D, B6, B2), chất nhũ hóa (Z221) - chất ngọt từ đậu nành isopropylated, chất ổn định (dextin), chất tạo ngọt tổng hợp saccharin kali, sucralose và hương vani tổng hợp.

Như gói khuyến nghị: Sử dụng 2 hộp (180 ml) mỗi ngày đối với trẻ lớn từ 6 tuổi trở lên.

Bao quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp. Dùng trực tiếp. Ngon hơn khi uống lạnh. Lưu ý: Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.

HSD xem trên bao bì sản phẩm.  
NSX 8 tháng trước hạn sử dụng.  
Tiêu chuẩn sản phẩm: 66  
TỔCS 08/2020/NL  
Số nhà: 16/Phước Sơn/7/HH/Hà Nội  
KCN/Biên Hòa/Đ. Phạm Văn Đảnh, TP. Biên Hòa, Đồng Nai



MIX GIẤY FSC® C014047

## TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI

## NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ



ĐINH DƯỠNG từ SỮA, LÚA MẠCH

SỮA LÚA MẠCH



Các chất dinh dưỡng Trung bình trong 180 ml NESTLÉ MILLO®

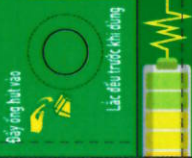
Năng lượng	109	Kcal
Chất béo	3,5	g
Chất đạm	2,6	g
Carbohydrate	16,8	g
Can-xi	106	mg
Phốt-pho	92,2	mg
Sắt	1,80	mg
Vitamin B2	0,28	mg
Vitamin B3	2,38	mg
Vitamin B6	0,21	mg
Vitamin D	33,9	IU

Không dùng cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.

**NUTRITIONAL COMPASS®**  
Nhận hiệu đã đăng ký của Société des Produits Nestlé S.A.

**TU VẤN**  
www.nestle.com.vn  
1800-6699  
(khiến phí cuộc gọi)

Special Feed, Good Life  
**Nestlé**



## NĂNG VIỆT

Bạn luôn thể thao dịp lễ những buổi gala từ hơn 25 năm qua, MILLO luôn là khuyến khích hàng triệu trẻ em Việt Nam làm bạn cùng thể thao.



## MẠCH

**2 hộp MILLO**  
Vết rách mỗi gói 2 gói ra khỏi túi giấy để tránh ánh sáng và độ ẩm giúp bảo quản sữa lâu hơn.



1 2 3 4 5 6 7 8 9 0  
www.tetrapak.com  
Tetra Pak  
ASBPAK  
TAYAN BPH  
J F M A M J  
J A S O N D

1 2 3 4 5 6 7 8 9  
8 934804 025766



WATER

Không tự phân hủy PET  
Đen như Búp Bê

### TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI

### NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ

# MILLO

**Thành phần**  
Nước sữa - mỗi 3% được, sữa sô, bột whey từ sữa, chất béo sữa (PROTODUAL<sup>TM</sup> 22% (kcal) với 11% protein), đường (33%), chất béo và bột cacao, erythritol, các khoáng chất (calcium, potassium, magnesium, carnitine), sắt, pyridoxine, các vitamin B3, D, B6, B12, chất màu hoa (222) - (chỉ cần từ 0,01g/ml), lysin (leucine), chất ăn dặm (479), chất tạo ngọt (sorbitol), sucralose, kali, saccharin và hương vani nhân tạo.

Nếu cần biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ 1115 millo mỗi ngày để tìm hiểu thêm về sản phẩm.

Bao quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh sáng trực tiếp.  
Dùng trực tiếp, ngon hơn khi dùng lạnh.  
Lưu ý: không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.  
HSD: Xem trên bao bì sản phẩm.  
Tuyệt đối không sử dụng cho trẻ em dưới 12 tuổi.  
TTC: 88.2020/MLL.  
Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn HACCP của Nestlé Việt Nam và tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm Việt Nam.

### TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI

### NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ

**Thực phẩm Bổ Sung**

**Thành phần bổ sung**

**Năng lượng** 115 ml

**Năng lượng** 70 kcal

**ACTIVE-5D**  
điều hòa axit lactic  
MIL-611

**720MG VITAMIN B3**  
& KHOẢNG CHẤT  
PHAI ĐÓNG MÀ  
SỮA LÚA MẠCH

Các chất dinh dưỡng trung bình trong 115 ml NESTLÉ MILLO <sup>®</sup>	
Năng lượng	70 kcal
Chất béo	2,2 g
Chất đạm	1,7 g
Carbohydrate	10,8 g
Chất xơ	0 g
Calcium	37,8 mg
Iron	1,16 mg
Chất béo bão hòa	0,13 g
Vitamin B3	1,51 mg
Vitamin B6	0,13 mg
Vitamin B12	21,6 µg

Không dùng cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.

**NUTRITIONAL COMPASS**  
\* Nhân hiệu đã đăng ký của Société des Produits Nestlé S.A.

### DINH DƯỠNG VÀ NĂNG LƯỢNG TRONG MILLO

- SỮA
- MÀM LÚA MẠCH
- ACTIVE-5D VỚI 7 VITAMIN VÀ KHOẢNG CHẤT HỖ TRỢ GIẢI PHÓNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ CHO ĐỘ THE

### 2 hộp MILLO MẠCH

Một chiếc bánh mì nướng 2 giờ ra khỏi lò nướng sẽ giúp bạn có năng lượng dồi dào để làm việc hiệu quả.

**TU VẤN**  
www.nestle.com.vn  
1800-6699  
Số hotline dành cho người tiêu dùng Việt Nam

44064988  
8 934804 0257421

### THÀNH PHẦN

Nước sữa - mỗi 3% được, sữa sô, bột whey từ sữa, chất béo sữa (PROTODUAL<sup>TM</sup> 22% (kcal) với 11% protein), đường (33%), chất béo và bột cacao, erythritol, các khoáng chất (calcium, potassium, magnesium, carnitine), sắt, pyridoxine, các vitamin B3, D, B6, B12, chất màu hoa (222) - (chỉ cần từ 0,01g/ml), lysin (leucine), chất ăn dặm (479), chất tạo ngọt (sorbitol), sucralose, kali, saccharin và hương vani nhân tạo.

Nếu cần biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ 1115 millo mỗi ngày để tìm hiểu thêm về sản phẩm.

Bao quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh sáng trực tiếp.  
Dùng trực tiếp, ngon hơn khi dùng lạnh.  
Lưu ý: không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.  
HSD: Xem trên bao bì sản phẩm.  
Tuyệt đối không sử dụng cho trẻ em dưới 12 tuổi.  
TTC: 88.2020/MLL.  
Sản phẩm được sản xuất theo tiêu chuẩn HACCP của Nestlé Việt Nam và tuân thủ các quy định về an toàn thực phẩm Việt Nam.

### BAN

Handwritten signature or mark in blue ink at the bottom left corner.



**CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

M.S.D.N: 360235305  
19 BIEAN HOA, THONG NAI, H.H.N.

# TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI

## NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ

Đóng nắp sữa ngay lập tức!

Đậy nắp hộp kỹ!

**THÀNH PHẦN**

Một lít sữa - một lít sữa tươi, sữa bột, bột whey từ sữa, chất béo sữa, PROTONACT™ 2,3% (chất hoạt tính từ nấm từ nấm - extract from methylated yeast), đường (13% từ sữa và từ cacao, sô cô la, các thành phần từ Biotin, phosphat, magesi, canxi, sắt, pyridoxin, các vitamin B3, D, B6, B12, chất màu thực vật), chất ổn định (điều chế tạo ngọt từ stevia, chất ổn định điều chế tạo ngọt từ stevia, saccharin, sucralose và hương vani tổng hợp).

Nhau sữa khuyen ngay. Sử dụng 3 hộp 115 ml mỗi ngày để ăn trẻ em từ 4 tuổi trở lên.

Bao quanh phần mui khia rạn, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Dùng trực tiếp. Ngon hơn khi uống lạnh.

Lưu ý: Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.

NSX: Xem trên bao bì sản phẩm.

Tiêu chuẩn sản phẩm: SCS.

TCCS: 88-2020/MLV.

Sản phẩm này được cấp phép bởi Cục Vệ sinh An toàn Thực phẩm và An toàn Chất lượng, Bộ Y tế Việt Nam.

**ACTIV-GO**

ĐƯỢC CHẾ TẠO BẰNG 7 LOẠI VITAMIN & HOẠT CHẤT ĐỂ GIÚP ĐEM ĐẾN NĂNG LƯỢNG CHO SỮA TỪA MẠCH

**GIÁ**

MIX Giấy FSC® C014047

115 ml

**BÀN**

**HỘP NHI**

Thực Phẩm B6 Sảng

Năng lượng 70 kcal

**MẠCH**

2 hộp MILO

Yêu thích một ngày với 2 hộp Activ-Go để tăng cường sức khỏe và năng lượng ngay lập tức!

**TƯ VẤN**

www.nestle.com.vn

1800-6699

44064988

8 934804 025742

**NUTRITIONAL COMPASS**

Nhãn hiệu đã đăng ký của Société des Produits Nestlé S.A.

Amor	
Năng lượng	70 kcal
Chất béo	2,2 g
Chất đạm	1,7 g
Carbohydrate	10,8 g
Colic-xi	2,7 g mg
Phốt-pho	58,7 mg
Sắt	1,15 mg
Vitamin B3	1,51 mg
Vitamin B6	0,13 mg
Vitamin B12	2,4 µg

Không dùng cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.

**ĐÓNG NẮP**

Đóng nắp sữa ngay lập tức!

Đậy nắp hộp kỹ!

Handwritten signature or mark in blue ink.



**Hành Động**  
vì môi trường

**MÔI TRƯỜNG**  
TRẦN/QUỠN

**PHÂN LÃI**

**BÀN**

**THÀNH PHẦN**

Nước sữa - 70%, Inulin, sữa bột, bột whey từ sữa, chất béo sữa (PROTOMALT™ 3.3%), Lecithin chất tẩy rửa (Lecithin extract from malted barley), đường (3.3%), dầu thực vật, bột cacao, erythritol, các khoáng chất (calcium phosphate, magnesium carbonate, potassium citrate, sodium bicarbonate, calcium chloride), chất béo (đạm B1, D, B6, B12), bột sữa, hương vị, chất béo (đạm B1, D, B6, B12), hương vị, lactulose, inulin, sucralose và hương vị khác.

Nếu cần hỗ trợ ngay: Số đường 3 hộp 1119 millimet ngày 08/01/2014 và trên tem từ 1/2014 trở lên.

**Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.**

**Dùng trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.**

Lưu ý: Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.

HSD: Xem trên bao bì sản phẩm.

Tiền chất sữa rắn nhân số:

STING 36 2020/ML  
STING 36 2020/ML  
STING 36 2020/ML

4/06/2014

**MIX GIẤY**  
FSC C0114047

**TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI**

**NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ**

**MILLO**  
Nestlé

**ActiveGo**  
ActiveGo  
7.00g VITAMIN B1 & 8.00mg CHẤT ĐƯỜNG SỮA LƯA MẠCH

**HỘP NHI**

Thực Phẩm Bè Sừng  
**Sữa Lúa Mạch**

**TRUNG ƯƠNG**  
Năng lượng 70 kcal

**TIẾP SỨC GIỜ RA CHƠI**

**NĂNG LƯỢNG BỀN BỈ**

**MILLO**  
Nestlé

**ActiveGo**  
ActiveGo  
7.00g VITAMIN B1 & 8.00mg CHẤT ĐƯỜNG SỮA LƯA MẠCH

**HỘP NHI**

Thực Phẩm Bè Sừng  
**Sữa Lúa Mạch**

**TRUNG ƯƠNG**  
Năng lượng 70 kcal

**GIỚI THIỆU SẢN PHẨM**

Các chất dinh dưỡng (trung bình trong 115 ml NESTLÉ MILLO®)

Năng lượng	70	kcal
Chất béo	2,2	g
Chất đạm	1,7	g
Carbohydrate	10,8	g
Glucose	8,7	mg
Phốt-pho	34,9	mg
SH	1,15	mg
VITAMIN B1	1,51	mg
VITAMIN B2	1,51	mg
VITAMIN B6	0,13	mg
VITAMIN D	21,4	IU

Không dùng cho trẻ nhỏ dưới 2 tuổi.

**NUTRITIONAL COMPASS®**  
Nhãn hiệu đã đăng ký của Société des Produits Nestlé S.A.

**TU VẤN**  
www.nestle.com.vn  
1800-6699  
Hỗ trợ khách hàng

4/06/2014

8 1934804 025742

**2 hộp MILLO MẠCH**

Yêu thích mỗi ngày? Hãy rinh sản phẩm giá ưu đãi độc quyền năng lượng chỉ 115ml.

**THÀNH PHẦN**  
TẠI CHỖ

**ĐÂY ĐÓNG HỢT VÀO**

**XẾP GẾP**

**TRẦN/QUỠN**

*Handwritten signature or mark in blue ink.*